TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-KDTM	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 01 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 17/2021/TLST-KDTM ngày 05 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S.

Địa chỉ: Lô số 16, 206 khu A, Khu Công nghiệp P, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị H – Trưởng phòng thu hồi nợ Công ty Cổ phần Stavian Hóa Chất là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 2710/2021/STAVIAN/GUQ ngày 27-10-2021 và số 2101/2022/GUQ ngày 20-01-2022.

Bị đơn: Công ty Cổ phần N.

Địa chỉ: Lô N4C Cụm Công nghiệp T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc H – Giám đốc.

Về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

2/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Công ty Cổ phần N đồng ý trả cho Công ty Cổ phần S số tiền còn nợ theo các hợp đồng mua bán số 85/2020/HĐMB ngày 06-01-2020, số 346/2020/HĐMB ngày 03-02-2020 và số 363/2020/HĐMB ngày 04-02-2020 tính đến ngày 29-12-2021 là 1.941.774.812 đồng (Một tỷ, chín trăm bốn mươi mốt triệu, bảy trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm mười hai đồng). Nợ gốc tiền mua hàng: 1.499.775.000

đồng (Một tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), nợ lãi chậm trả là 441.999.812 đồng (Bốn trăm bốn mươi mốt triệu, chín trăm chín mươi chín ngàn, tám trăm mười hai đồng). Thời hạn thanh toán toàn bộ các khoản nợ là ngày 21-3-2022.

+ Về án phí: Công ty Cổ phần N đồng ý chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 34.997.000 đồng (Ba mươi bốn triệu, chín trăm chín mươi bảy ngàn đồng).

Hoàn lại cho Công ty Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 32.395.000 đồng (Ba mươi hai triệu, ba trăm chín mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003670 ngày 17-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSNDTP.PRTC;
-CCTHA DS TP. PRTC;
-TAND Tỉnh;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thiên Quan